

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HS-ST.

Ngày 23/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Dương.

Ông Lê Văn Đáng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo Tôn Thành T, sinh ngày 08/3/1995, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thành N, sinh năm 1962 và bà Trần Thị T, sinh năm 1964. Anh chị em ruột (kể cả bị cáo) gồm có 02 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/9/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Ông Huỳnh Minh C, sinh năm 1967. Địa chỉ: K, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh (*chết do tai nạn giao thông*).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Huỳnh Kim C, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Ông Huỳnh Hùng C, sinh năm 1963. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của ông Huỳnh Hùng C: Ông Huỳnh Kim C, sinh năm 1964, địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, làm đại diện, theo văn bản ủy quyền đề ngày 11/6/2021. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Trương Văn K, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp R, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Ông Tôn Thành N, sinh năm 1962. Có mặt.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Công ty Bảo hiểm MIC T.

Người đại diện theo quy định pháp luật: Ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1984. Chức vụ: Phó Giám đốc phòng kinh doanh tại Trà Vinh – thuộc Công ty Bảo hiểm MIC T. Địa chỉ: số 41, đường Nguyễn D, khóm 4, phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Dương Văn Q, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Lê Quang V, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp L, xã D, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Tôn Thành T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 31/5/2021, bị cáo Tôn Thành T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68T7-5245 (*xe bị cáo mượn của ông Nguyễn Văn T, ngụ ấp G, xã H, huyện C*) chở Dương Văn Q, ngụ ấp C, xã H chạy trên tuyến Quốc lộ 53 từ xã H đến thị trấn C để mua đồ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C chạy với tốc độ khoảng 50 – 60 km/h và chạy phần đường bên phải gần vị trí giữa lộ, lúc này bị cáo phát hiện phía trước cách khoảng hơn 30 mét có ông Huỳnh Minh C, sinh năm 1967, ngụ Khóm M, thị trấn C đang đi bộ từ lề đường bên phải sang lề đường bên trái (*hướng thị xã D – thị trấn C*), cùng lúc này có anh Trương Văn K ngụ ấp R, xã T, huyện C một mình đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84E1-486.59 chạy trước cùng chiều với bị cáo, anh K phát hiện ông C đang đi bộ qua đường nên anh K giảm tốc độ chạy chậm lại và điều khiển xe chạy sát lề đường bên phải cách khoảng từ 01 mét -1,5 mét để đảm bảo an toàn, còn bị cáo T vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô nhưng không giảm tốc độ để nhường đường cho ông C qua đường, đồng thời quay mặt qua bên phải để nói chuyện với Dương Văn Q, vừa điều khiển vượt qua xe mô tô của anh K, khi vượt qua xe mô tô của anh K khoảng 10 mét thì bị cáo quay mặt lại nhìn về phía trước thấy cách ông C còn khoảng 05 mét, ông C đang đi bộ đến gần vị trí giữa lộ, cách vạch phân tuyến từ

1,5 đến 02 mét, lúc này bị cáo lách xe mô tô sang trái để tránh và vượt qua mặt ông C nhưng không vượt qua được dẫn đến phần tay cầm bên phải và đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người của ông C. Sau khi va chạm, xe mô tô, bị cáo và anh Q đều bị té ngã trên mặt lộ nhựa, còn ông C bị té ngã văng ngược trở lại lề phải và nằm trên mặt lộ nhựa, liền lúc này xe mô tô biển số 84E1-486.59 anh K điều khiển chạy đến, do bất ngờ không xử lý kịp nên xe mô tô của anh K tiếp tục va chạm vào người ông C, dẫn đến xe mô tô anh K điều khiển cũng bị té ngã.

Sau khi xảy ra tai nạn, ông Huỳnh Minh C được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực huyện C, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh điều trị, do vết thương quá nặng, không còn khả năng cứu chữa nên gia đình đưa ông C về nhà và tử vong khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 338/KLGD ngày 09/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến nạn nhân Huỳnh Minh C tử vong là do đa chấn thương.

Nồng độ cồn trong hơi thở của bị can Tôn Thành T: Không có.

Nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Huỳnh Minh C: Không có.

Hiện trường và kết quả khám nghiệm xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, loại đường hai chiều, được trải nhựa bằng phẳng, có vạch phân tuyến đứt quãng màu vàng ở giữa, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 11 mét.

- Vị trí các dấu vết để lại hiện trường được đo vào mép đường bên phải hướng thị xã D – huyện C (có biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường kèm theo).

- Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 68T7-5245 do bị cáo Tôn Thành T điều khiển và người đi bộ ông Huỳnh Minh C nằm trên tuyến Quốc lộ 53, đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh phía phần đường bên phải hướng thị xã D – huyện C, cách mép đường bên phải là 3,6 mét.

- Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 84E1-486.59 do Trương Văn K điều khiển và người đi bộ ông Huỳnh Minh C nằm trên tuyến Quốc lộ 53, đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh phía phần đường bên phải hướng thị xã D – huyện C, cách mép đường bên phải là 1,4 mét.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định lỗi của các bên như sau:

Đối với bị cáo Tôn Thành T: Khi bị cáo phát hiện người đi bộ là ông Huỳnh Minh C đang đi bộ qua đường, bị cáo không giảm tốc độ để nhường đường cho người đi bộ qua đường mà điều khiển xe mô tô tránh vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến phần tay cầm bên phải và đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người của ông C xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả làm ông C tử vong, đây là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ.

Đối với Trương Văn K: Khi phát hiện người đi bộ là ông Huỳnh Minh C đang đi bộ qua đường, anh K đã giảm tốc độ chạy chậm và điều khiển xe sát lề đường bên phải để nhường đường cho người đi bộ qua đường đảm bảo an toàn, lúc

này ông C đi bộ gần đến vị trí giữa lộ. Khi ông C bị xe mô tô của bị cáo T va chạm thì ông C bị văng ngược trở lại vào lề phải và té ngã, lúc này xe mô tô của anh K cũng vừa chạy đến, do bất ngờ không xử lý kịp nên va chạm vào người ông C. Xét thấy, trong trường hợp này là do sự kiện bất ngờ nên xe mô tô của anh K mới va chạm vào người ông C. Do đó, anh K không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông.

Đối với nạn nhân Huỳnh Minh C: Khi đi bộ qua đường, ông C không quan sát các xe đang đi tới và không đảm bảo an toàn khi qua đường. Hành vi của ông C cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông, đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Ngày 24/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Tôn Thành T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Ngày 29/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành thực nghiệm điều tra, kết quả thực nghiệm phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã quản lý nhập kho và xử lý các phương tiện, đồ vật sau: Trao trả cho ông Nguyễn Văn Tí: 01 xe mô tô biển số 68T7-5245, trả cho anh Trương Văn K: 01 xe mô tô biển số 84E1-486.59.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Kim C (*anh ruột bị hại*) yêu cầu bồi thường các khoản chi phí điều trị, mai táng, tổn thất tinh thần tổng cộng là 55.000.000 đồng, bị cáo tác động cha ruột ông Tôn Thành N đã khắc phục, bồi thường đầy đủ.

Đối với xe mô tô biển số 68T7-5245 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công Ty bảo hiểm MIC T, tại thời điểm xảy ra tai nạn còn thời hạn bảo hiểm và thuộc phạm vi được bảo hiểm chi trả nhưng đến nay Công ty bảo hiểm chưa thực hiện việc chi trả bảo hiểm.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS-HS, ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Tôn Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tôn Thành T khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/5/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68T7-5245 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, đi hướng thị xã D – huyện C. Khi đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo phát hiện phía trước có ông Huỳnh Minh C đang đi bộ qua đường, bị cáo không giảm tốc độ để nhường đường cho ông C đi bộ qua đường mà điều khiển xe mô tô tránh vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến phần tay cầm bên phải và đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người của ông C xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả làm ông C tử vong do đa chấn thương.

Vụ tai nạn xảy ra bị cáo nhận thấy mình có lỗi. Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Kim C trình bày: Huỳnh Minh C chết là bị tai nạn giao thông đường bộ do bị cáo Tôn Thành T gây ra. Về trách nhiệm hình sự ông xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, còn về trách nhiệm dân sự ông đã nhận số tiền bồi thường 55.000.000 đồng, nay ông không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa ông Tôn Thành N trình bày: Bị cáo là con ruột của ông, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo tác động ông khắc phục hậu quả bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại nhận số tiền 55.000.000 đồng. Số tiền ông thay bị cáo T bồi thường cho gia đình bị hại, ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 31/5/2021, bị cáo có mượn xe mô tô biển số 68T7-5245 của ông chạy đến thị trấn Cầu Ngang để mua đồ, trên đường đi thì xảy ra tai nạn. Về thiệt hại tài sản ông không có yêu cầu gì cả, xe mô tô có tham gia mua bảo hiểm dân sự và còn trong thời hạn bảo hiểm, để ông cùng Công ty Bảo hiểm MIC thương lượng giải quyết sau. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tôn Thành T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Kim C là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Tôn Thành T nói lời sau cùng: Tai nạn xảy ra ngày 31/5/2021 bị cáo có lỗi, bị cáo ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tôn Thành T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại

Cơ quan điều tra, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 31/5/2021, bị cáo Tôn Thành T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 68T7-5245 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, đi hướng thị xã D – huyện C. Khi đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo phát hiện phía trước có ông Huỳnh Minh C đang đi bộ qua đường, bị cáo không giảm tốc độ để nhường đường cho ông C đi bộ qua đường mà điều khiển xe mô tô tránh vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến phần tay cầm bên phải và đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người của ông C xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả làm ông C tử vong do đa chấn thương. Vụ tai nạn giao thông nêu trên bị cáo Tôn Thành T thừa nhận có lỗi.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tôn Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông tuyệt đối phải tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy tắc giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn xảy ra. Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 68T7-5245 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 53, đi hướng thị xã D – huyện C. Khi đến đoạn thuộc ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo phát hiện phía trước có ông Huỳnh Minh C đang đi bộ qua đường, nhưng bị cáo không giảm tốc độ để nhường đường cho ông C đi bộ qua đường mà điều khiển xe mô tô tránh vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến phần tay cầm bên phải và đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào người của ông C xảy ra tai nạn giao thông, hậu quả làm ông C tử vong. Nguyên nhân hậu quả đã được xác định. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 4 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục xong hậu quả bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, đại diện hợp pháp

của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, mặt khác để đảm bảo an toàn giao thông đường bộ Nhà nước đã tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau mục đích để kéo giảm tai nạn giao thông nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân khi tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ nhằm phòng tránh và hạn chế tai nạn xảy ra. Trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 31/5/2021 xét thấy bị hại ông Huỳnh Minh C cũng có một phần lỗi, khi ông C đi bộ qua đường, ông C không quan sát các xe đang chạy tới, đi qua đường không đảm bảo an toàn cho chính bản thân ông và các phương tiện đang tham gia giao thông, dẫn đến tai nạn xảy ra. Hành vi của ông C đã vi phạm vào khoản 3 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ.

Xét nhân thân bị cáo không có tiền án, không có tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, từ trước đến nay không vi phạm, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý cầu thả vì quá tự tin, trong thời gian thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt việc cam đoan, không vi phạm, tại phiên tòa ông Huỳnh Kim C là người đại diện hợp pháp của bị hại xin Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo làm lại cuộc đời. Từ đó xét thấy việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không ảnh hưởng đến nguy hại cho xã hội.

Căn cứ các tình tiết nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo Tôn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, ông Huỳnh Kim C là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 68T7-5245 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công Ty bảo hiểm MIC T, tại thời điểm xảy ra tai nạn còn thời hạn bảo hiểm và thuộc phạm vi được bảo hiểm chi trả nhưng đến nay Công ty bảo hiểm chưa thực hiện. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Công ty vắng mặt, các đương sự có mặt tại phiên tòa không yêu cầu giải quyết mà để tự liên hệ Công Ty Bảo hiểm MIC T thương lượng, thỏa thuận sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về vật chứng và xử lý vật chứng gồm: Một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Tôn Thành Thái, là của bị cáo bị Công an thu giữ để phục vụ điều tra vụ án. Hội đồng xét xử quyết định tuyên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Tôn Thành T nộp 200.000 đồng.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tôn Thành T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tôn Thành T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 23 tháng 5 năm 2022.

Giao bị cáo Tôn Thành T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Tôn Thành T vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Tôn Thành T nhận: Một giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Tôn Thành T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tôn Thành T nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm